

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 24/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Thành**

Các Hội thẩm nhân: Ông **Trương Văn Kế** và ông **Nguyễn Đại Huy**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B - TP. Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thanh Huyền**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 05 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Vũ Thị H, sinh năm 1981. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay : Thôn 5, xã TM, huyện B, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Vũ Kim H (đã chết). Con bà: Trần Thị L, sinh năm: 1947. CH1: Vũ Thế S, sinh năm: 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến ngày 07/01/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Thị X, sinh năm 1962. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay : Thôn 5, xã TM, huyện B, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10. Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết). Con bà: Hồ Thị V (tên khác Vây) (đã chết). CH1: Nguyễn Đình Y, sinh năm: 1960 và có 03 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm: 1986. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 101/2011/HSST ngày 29/9/2011 của TAND huyện B xử phạt X 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về về tội Chứa mại dâm quy định tại Điều 254 BLHS năm 1999, Án phí 200.000 đồng. X đã chấp

hành xong thời gian thử thách án treo ngày 14/10/2016 và thi hành xong án phí HSST ngày 05/12/2011, Biên lai số 7304. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Cồ Thị H1, sinh năm: 1981;

HKTT: Khu Chiềng, xã Thạch Kiệt, huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

2. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1990;

HKTT: Khu 1, xã Thạch Đồng, huyện T1, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Hà Như TH, sinh năm: 1985;

HKTT: Thôn Sui Quán, xã H, huyện B, thành phố Hà Nội.

4. Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm: 1986;

HKTT: Thôn Đầm Sắn, xã M, huyện B, thành phố Hà Nội.

(Anh TH, anh M, chị H1, chị H2 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 29/12/2021, tổ công tác Đội CSĐTTP về TTXH- Công an huyện B phối hợp với Công an xã TM kiểm tra hành chính tại cơ sở kinh doanh tắm nước khoáng nóng biển hiệu “Lợi H” tại thôn 5, xã TM, huyện B, thành phố Hà Nội do Vũ Thị H làm chủ. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi chứa mại dâm cho 02 cặp nam nữ là: Hà Như TH và Cồ Thị H1; Nguyễn Tiến M và Nguyễn Thị H2 đang thực hiện hành vi mua bán dâm (quan hệ tình dục). CQĐT đã thu giữ toàn bộ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại CQĐT - CA huyện B, H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 29/12/2021, H đang ở cơ sở tắm khoáng nóng biển hiệu “Lợi H” do mình làm chủ thì Nguyễn Tiến M và Hà Như TH đến đặt vấn đề với H về việc muốn mua dâm. H đồng ý và thỏa thuận giá mỗi lượt mua dâm là 200.000đ/người/lượt, thanh toán sau khi thực hiện xong việc mua dâm thì M, TH đồng ý. Sau đó, H sắp xếp cho M và TH vào 2 phòng khác nhau thuộc dãy nhà dịch vụ phía sau nhà chính. H gọi Cồ Thị H1 là nhân viên của cơ sở vào bán dâm cho TH. Trước đó, vào ngày 28/12/2021, H1 đến cơ sở tắm khoáng nóng của H xin giúp việc và bán dâm khi khách có nhu cầu. H và H1 thỏa thuận mỗi lần bán dâm cho khách, H sẽ trả cho H1 50.000đ.

Sắp xếp xong, H gọi điện thoại cho Nguyễn Thị X để bảo X cho nhân viên ở cơ sở tắm khoáng nóng của X sang bán dâm cho khách tại cơ sở tắm khoáng nóng của H. H và X thỏa thuận: Khi thực hiện xong việc mua bán dâm, H sẽ trả cho X 100.000đ thì X đồng ý. Tại cơ sở của X lúc này có nhân viên là Nguyễn Thị H2

đến làm việc từ ngày 06/12/2021. Khi đến làm việc tại đây, X và H2 cũng thỏa thuận mỗi lần bán dâm tại cơ sở của X thì X trả cho H2 80.000đ/lượt, nếu bán dâm tại cơ sở khác thì X sẽ trả cho H2 50.000đ/lượt. Thỏa thuận xong với H, X gọi H2 đi sang cơ sở tắm khoáng nóng của H để bán dâm. Khi đến cơ sở của H, H đưa cho H2 01 khăn tắm, 01 bao cao su rồi bảo H2 vào phòng để bán dâm cho Nguyễn Tiến M đang đợi. Khi 2 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tại CQĐT, các đối tượng đều khai nhận hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật của mình.

Đối với Nguyễn Tiến M, Hà Như TH, Nguyễn Thị H2, Cồ Thị H1 có hành vi mua, bán dâm ngày 29/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt hành chính .

Vật chứng thu giữ:

Tại phòng thứ nhất: 01(một) vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP và 01 (một) ruột bao cao su đã qua sử dụng;

Tại phòng thứ hai: 01(một) vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP và 01 (một) ruột bao cao su đã qua sử dụng;

Số tiền: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do Hà Như TH tự nguyện giao nộp;

Số tiền: 320.000đ (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*) do Nguyễn Tiến M tự nguyện giao nộp;

Số tiền: 1.790.000đ (*Một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng*) do Cồ Thị H1 tự nguyện giao nộp;

01Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu trắng, có số Imei 1: 855413048209257; số Imei 2: 865413048209240; lắp số sim: 0334.190.931 của Cồ Thị H1;

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu đen, có số Imei 1: 861516040048954; số Imei 2: 861516040048947; lắp số sim: 0973.257.424 của Vũ Thị H;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 Plus, màu H1, có số Imei: 353302074881601, lắp số sim: 0353.100.346 của Nguyễn Thị H2;

01 (một) bao cao su nhãn hiệu "Vip", màu trắng - vàng (chưa qua sử dụng) - thu giữ tại nhà H sử dụng vào mục đích chứa mại dâm.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số IMEI: 357825/06/267857/7, lắp sim số: 0397.841.773. Thu giữ của X.

Qua xác minh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu trắng và số tiền 1.790.000đ là tài sản của chị H1, không liên quan đến vụ án. Ngày 14/3/2022, CQĐT-CA huyện B ra Quyết định xử lý vật chứng số 20 đối với

02 tài sản trên bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Ngày 15/3/2022, chị H1 đã nhận lại tài sản.

Đối với các vật chứng còn lại, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết án.

* Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội truy tố Vũ Thị H về tội “ *Chứa mại dâm*” quy định tại khoản 1, Điều 327 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Truy tố bị cáo Nguyễn Thị X về tội: “ *Môi giới mại dâm*” quy định tại khoản 1, Điều 328 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

* *Đề nghị Hội đồng xét xử:*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Vũ Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 328, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, tại các mép dán ngoài phong bì có 04 dấu đỏ và có chữ ký tên của đối tượng, bên trong phong bì có 02 bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) bao cao su nhãn hiệu "Vip", màu trắng - vàng (chưa qua sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do Hà Như TH tự nguyện giao nộp và số tiền: 320.000đ (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*) do Nguyễn Tiến M tự nguyện giao nộp;

Tịch thu phát mãi tài sản: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu đen, có số Imei 1: 861516040048954; số Imei 2: 861516040048947; lắp số sim: 0973.257.424 của Vũ Thị H;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 Plus, màu H1, có số Imei: 353302074881601, lắp số sim: 0353.100.346 của Nguyễn Thị H2;

01(một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số IMEI: 357825/06/267857/7, lắp sim số: 0397.841.773 của Nguyễn Thị X.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật

** Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Thị H, bị cáo Nguyễn Thị X đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã nêu. Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản bắt người phạm tội của quả tang, tang vật cơ quan điều tra thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 29/12/2021, tại thôn 5, xã TM, huyện B, Hà Nội, Nguyễn Thị X đã có hành vi môi giới 01 gái bán dâm cho Vũ Thị H để H sử dụng cơ sở tắm khoáng nóng biển hiệu “Lợi H” của mình chứa chấp cho 02 cặp nam nữ mua bán dâm nhằm thu lời bất chính số tiền 400.000đ. Xét thấy hành vi của bị cáo Vũ Thị H đã phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự 2015. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị X đã phạm tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1, Điều 328 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội đã truy tố.

Đối với Nguyễn Tiến M, Hà Như TH đã có hành vi mua dâm. Nguyễn Thị H2, Cồ Thị H1 có hành vi bán dâm ngày 29/12/2021 tại cơ sở tắm khoáng nóng “Lợi H”. Ngày 02/02/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị H2, Cồ Thị H1 bằng hình thức: Cảnh cáo. Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Tiến M, Hà Như TH bằng hình thức phạt tiền mỗi người số tiền 750.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu trắng và số tiền 1.790.000đ là tài sản của chị H1, không liên quan đến vụ án. Ngày 14/3/2022, Cơ quan CSĐT-CA huyện B ra Quyết định xử lý vật chứng số 20 đối với 02 tài sản trên bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu là có căn cứ. Ngày 15/3/2022, chị H1 đã nhận lại tài sản.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm hại đạo đức xã hội, nếp sống

văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm lây truyền các loại bệnh nguy hiểm qua đường tình dục. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án đúng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Thị H và Nguyễn Thị X không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Thị H, Nguyễn Thị X đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cH1 bị cáo Nguyễn Thị X có công đã được tặng huy chương và huy hiệu 40 năm tuổi Đảng. Bản thân bị cáo X đang bị bệnh nặng dạng ung thư máu. Bị cáo H có bố đẻ có công đã được tặng huân chương kháng chiến hạng 3. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Vũ Thị Khanh và Nguyễn Thị X. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Vũ Thị H và Nguyễn Thị X ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5 Điều 327 và khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng và phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy các bị cáo đều không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu "Víp" đã qua sử dụng và 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) bao cao su nhãn hiệu "Vip", màu trắng - vàng (chưa qua sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do Hà Như TH tự nguyện giao nộp và số tiền: 320.000đ (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*) do Nguyễn Tiến M tự nguyện giao nộp.

Tịch thu phát mãi tài sản: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu đen, có số Imei 1: 861516040048954; số Imei 2: 861516040048947; lắp số sim: 0973.257.424 của Vũ Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 Plus, màu H1, có số Imei: 353302074881601, lắp số sim: 0353.100.346 của Nguyễn Thị H2; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số IMEI: 357825/06/267857/7, lắp sim số: 0397.841.773 thu giữ của Nguyễn Thị X.

Về án phí: Bị cáo Vũ Thị H, bị cáo Nguyễn Thị X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Xử: Tuyên bố bị cáo **Vũ Thị H** phạm tội “ *Chứa mại dâm*”.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị X** phạm tội “ *Môi giới mại dâm*”.

2/. Áp dụng: Khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 , Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt : **Vũ Thị H 12**(*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bị cáo được trừ đi những ngày tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến ngày 07/01/2022.

3/. Áp dụng: Khoản 1 Điều 328, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Thị X 06**(*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4/.Vật chứng vụ án : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu ‘víp’ đã qua sử dụng và 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) bao cao su nhãn hiệu "Vip", màu trắng - vàng (chưa qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

Số tiền: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do Hà Như TH tự nguyện giao nộp;
Số tiền: 320.000đ (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*) do Nguyễn Tiến M tự nguyện giao nộp.

(*Số tiền đang lưu giữ tại TK3949.0.1052741 của Chi cục Thi hành án huyện B theo giấy nộp tiền ngày 27/4/2022*).

- Tịch thu phát mãi tài sản: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu đen, có số Imei 1: 861516040048954; số Imei 2: 861516040048947; lắp số sim: 0973.257.424 của Vũ Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 Plus, màu H1, có số Imei: 353302074881601, lắp số sim: 0353.100.346 của Nguyễn Thị H2; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số IMEI: 357825/06/267857/7, lắp sim số: 0397.841.773 Nguyễn Thị X.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan điều tra và cơ quan thi hành án huyện B ngày 28/04/2022*).

5/. Án phí: Bị cáo Vũ Thị H, bị cáo Nguyễn Thị X mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo H, bị cáo X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận :

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- CCTHADS B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trung Thành